

# Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia BHXH tự nguyện của người lao động trên địa bàn TP. Trà Vinh

NGUYỄN HỒNG HÀ\*  
NGUYỄN THỊ TRÚC LINH\*\*

## Tóm tắt

*Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH) tự nguyện của người lao động (NLD) trên địa bàn TP. Trà Vinh. Thông qua khảo sát 300 NLD trên địa bàn TP. Trà Vinh, sử dụng phương pháp hồi quy đa biến, nghiên cứu đã tìm ra được 09 nhân tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD trên địa bàn TP. Trà Vinh, như: Nhận thức về an sinh xã hội (ASXH); Thái độ của NLD; Hiểu biết về BHXH tự nguyện của NLD; Ảnh hưởng xã hội của BHXH tự nguyện; Thu nhập; Truyền thống; Chính sách BHXH tự nguyện; Ý thức sức khỏe khi về già; và Trách nhiệm đạo lý. Từ đó, đã đề xuất các hàm ý chính sách nâng cao sự tham gia BHXH tự nguyện của NLD thời gian tới trên địa bàn góp phần đảm bảo ASXH cho NLD khi đến tuổi nghỉ hưu.*

**Từ khóa:** quyết định, BHXH tự nguyện, người lao động, TP. Trà Vinh, an sinh xã hội

## Summary

*The paper examines factors affecting decision to participate in voluntary social insurance of employees in Tra Vinh city. Through a survey of 300 employees in the city, using the multivariate regression method, the study clarifies nine factors affecting their decision, including Awareness of social security; Attitudes of employees; Employees' understanding of voluntary social insurance; Social influence of voluntary social insurance; Income; Communications; Policy on voluntary social insurance; Health consciousness when getting older; and Moral responsibility. From the findings, policy implications are proposed to improve the aforementioned participation of employees in the city so as to ensure social security for employees when they retire*

**Keywords:** decision, voluntary social insurance, workers, Tra Vinh city, social security

## GIỚI THIỆU

BHXH ở nước ta là một trong những chính sách lớn trong hệ thống ASXH của Đảng và Nhà nước. Bên cạnh BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện có hiệu lực từ ngày 01/01/2008, mở ra cơ hội cho những NLD tự do tham gia đóng BHXH. Tham gia BHXH tự nguyện, NLD tự do có thu nhập thấp, không ổn

định, sẽ được hưởng lương hưu, góp phần bảo đảm cuộc sống khi về già.

Từ khi triển khai thực hiện BHXH tự nguyện năm 2008, tính đến cuối năm 2018, TP. Trà Vinh có 203 người tham gia, chiếm 0.34% tổng số người trong độ tuổi lao động, trong đó bao gồm những người đã có thời gian công tác tham gia BHXH bắt buộc muốn đóng thêm để đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí. Số này còn quá nhỏ so với tiềm năng và kỳ vọng của ngành chức năng. Nguyên nhân liên quan đến nhiều

\* TS., Trường Đại học Trà Vinh

\*\* Bảo hiểm Xã hội tỉnh Trà Vinh

Ngày nhận bài: 28/09/2019; Ngày phản biện: 10/10/2019; Ngày duyệt đăng: 18/10/2019

**BẢNG 1: TỔNG HỢP HỆ SỐ CRONBACH'S ALPHA CỦA CÁC NHÂN TỐ SẠC PHÂN TÍCH EFA**

STT	Nhân tố	Số lượng biến quan sát	Cronbach's Alpha
1	Nhận thu, vé ASXH	6	0.819
2	Thái độ của NLD	4	0.795
3	Hiểu biết về BHXH tự nguyện của NLD	4	0.834
4	Ảnh hưởng xã hội của BHXH tự nguyện	3	0.772
5	Thu nhập	5	0.838
6	Truyền thông	7	0.816
7	Chính sách BHXH tự nguyện	5	0.822
8	Ý thức trách nhiệm của NLD	8	0.903
9	Quyết định tham gia BHXH tự nguyện	4	0.847

vấn đề, như: trình độ học vấn, nhận thức xã hội, việc làm bấp bênh, thu nhập thấp... Từ đó, NLD chưa xem BHXH là một nhu cầu cấp thiết.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### Tổng quan nghiên cứu

Nguyễn Ngọc Thu Thảo (2017) đã khảo sát 360 mẫu, với phương pháp nghiên cứu định lượng, sau khi kiểm định mô hình bằng cách phân tích tương quan, phân tích hồi quy, tác giả đã chỉ ra có 7 nhân tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia BHXH tự nguyện của người buôn bán nhỏ, lẻ tại tỉnh Bến Tre, gồm: Thái độ; Kiến thức; Kỳ vọng của gia đình; Trách nhiệm đạo lý; Rủi ro cảm nhận; Thu nhập; và Tuổi.

Huỳnh Minh Đạt (2016) đã khảo sát 139 NLD bằng bảng hỏi và sau khi xử lý số liệu đưa ra mô hình hồi quy chính thức kết luận rằng, các nhân tố: Nhận thức ASXH; Thái độ; Hiểu biết về BHXH tự nguyện; Ảnh hưởng xã hội; Thu nhập; và Truyền thông có ảnh hưởng đến quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD tại địa phương.

Lê Cảnh Bích Thơ, Trương Thị Thanh Tâm, Võ Văn Tuấn (2017) đã khảo sát bằng cách phỏng vấn theo bảng câu hỏi cấu trúc với 207 đảng viên sống tại 3 quận của TP. Cần Thơ là: Ninh Kiều, Bình Thủy và Cái Răng. Kết quả nghiên cứu cho thấy, tình trạng sức khỏe, giới tính, trình độ học vấn, tuyên truyền và số lần khám chữa bệnh có ảnh hưởng đến quyết định mua BHYT tự nguyện của người dân.

Nghiên cứu của Nguyễn Xuân Cường và nhóm nghiên cứu (2014) cho thấy, trong 7 nhân tố có tác động đến quyết định tham gia BHXH tự nguyện: Thái độ, Kỳ vọng gia đình; Sự quan tâm đến sức khỏe khi về già; Trách nhiệm đạo lý; Kiểm soát hành vi; Kiến thức về BHXH tự nguyện; và Tuyên truyền.

Shurong Han (2014) cho rằng, người nhập cư sẵn sàng tham gia bảo hiểm nếu nhìn thấy lợi ích của họ.

Để chính sách bảo hiểm của người nhập cư có hiệu quả, phải tăng cường giám sát trong việc thực hiện chính sách, tuyên truyền nhằm cho người nhập cư biết về hiệu chính sách, còn chính quyền địa phương đều mong muốn của NLD, đáp ứng được nhu cầu của NLD thông qua chính sách.

### Phương pháp nghiên cứu

Các tác giả dựa trên lý thuyết hành động hợp lý (TRA) và lý thuyết hành vi dự định (TPB) với một số biến số mở rộng để giải thích cho quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD. Theo đó, mô hình nghiên cứu được đề xuất như sau:

$$Y = \beta_0 + \beta_1X_1 + \beta_2X_2 + \beta_3X_3 + \beta_4X_4 + \beta_5X_5 + \beta_6X_6 + \beta_7X_7 + \beta_8X_8 + \beta_9X_9 + \epsilon$$

Trong đó:

- Y: Quyết định tham gia BHXH tự nguyện.
- X<sub>1</sub>, X<sub>2</sub>, X<sub>3</sub>, X<sub>4</sub>, X<sub>5</sub>, X<sub>6</sub>, X<sub>7</sub>, X<sub>8</sub>, X<sub>9</sub>: Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD: Nhận thức về tình ASXH của BHXH tự nguyện; Thái độ; Hiểu biết về BHXH tự nguyện; Ảnh hưởng xã hội; Thu nhập; Truyền thông; Kỳ vọng gia đình; Ý thức sức khỏe khi về già và trách nhiệm đạo lý.

Để có số liệu nghiên cứu, các tác giả đã thực hiện khảo sát 300 người dân trên địa bàn TP. Trà Vinh tham gia BHXH tự nguyện. Số phiếu phát ra là 300 phiếu, đã được thu lại 285 phiếu. Sau khi loại bỏ 6 phiếu không hợp lệ, kết quả có 279 mẫu đạt yêu cầu. Số mẫu này sẽ được tiến hành xử lý và phân tích với sự trợ giúp của phần mềm xử lý dữ liệu SPSS 20. Thời gian khảo sát từ ngày 15/04/2019.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### Kiểm định độ tin cậy của thang đo

Trước khi thực hiện phân tích hệ số tương quan và hồi quy, tác giả sẽ kiểm định độ tin cậy của các thang đo sau khi phân tích nhân tố khám phá (EFA) thông qua hệ số Cronbach's Alpha. Kết quả cho thấy, tất cả các thang đo đều có hệ số Cronbach's Alpha > 0,5 (Bảng 1), nên các thang đo có độ tin cậy. Như vậy, ta có thể tiến hành các bước tiếp theo.

### Phân tích nhân tố

Từ kết quả phân tích nhân tố EFA, để kiểm tra tất cả các biến: Nhận thức ASXH, Thái độ, Kiến thức và 1 biến phụ thuộc là quyết định tham gia.

BẢNG 2: MA TRẬN HỆ SỐ TƯƠNG QUAN

		Y	X8	X6	X5	X1	X7	X3	X2	X4
Y	Hệ số tương quan Pearson	1	0,384**	0,546**	0,484**	0,122*	0,523**	0,238**	0,126	0,530*
	Sig. (2-tailed)		0,000	0,000	0,000	0,042	0,000	0,000	0,036	0,000
	N	279	279	279	279	279	279	279	279	279
X8	Hệ số tương quan Pearson	0,384**	1	0,087	0,183**	0,043	0,165**	0,076	0,006	0,150*
	Sig. (2-tailed)	0,000		0,149	0,002	0,470	0,006	0,205	0,922	0,012
	N	279	279	279	279	279	279	279	279	279
X6	Hệ số tương quan Pearson	0,546**	0,087	1	0,150*	-0,059	0,514**	0,138**	-0,106	0,408**
	Sig. (2-tailed)	0,000	0,149		0,012	0,323	0,000	0,021	0,077	0,000
	N	279	279	279	279	279	279	279	279	279
X5	Hệ số tương quan Pearson	0,484**	0,183**	0,150*	1	0,024	0,113	0,101	-0,016	0,461**
	Sig. (2-tailed)	0,000	0,002	0,012		0,686	0,060	0,094	0,796	0,000
	N	279	279	279	279	279	279	279	279	279
X1	Hệ số tương quan Pearson	0,122*	0,043	-0,059	0,024	1	0,009	-0,072	0,174**	-0,026
	Sig. (2-tailed)	0,042	0,470	0,323	0,686		0,879	0,229	0,003	0,663
	N	279	279	279	279	279	279	279	279	279
X7	Hệ số tương quan Pearson	0,523**	0,165**	0,514**	0,113	0,009	1	0,113	-0,067	0,308**
	Sig. (2-tailed)	0,000	0,006	0,000	0,060	0,879		0,060	0,267	0,000
	N	279	279	279	279	279	279	279	279	279
X3	Hệ số tương quan Pearson	0,238**	0,076	0,138**	0,101	-0,072	0,113	1	0,027	0,121*
	Sig. (2-tailed)	0,000	0,205	0,021	0,094	0,229	0,060		0,657	0,043
	N	279	279	279	279	279	279	279	279	279
X2	Hệ số tương quan Pearson	0,126	0,006	-0,106	-0,016	0,174	-0,067	0,027	1	-0,035
	Sig. (2-tailed)	0,036	0,922	0,077	0,796	0,003	0,267	0,657		0,561
	N	279	279	279	279	279	279	279	279	279
X4	Hệ số tương quan Pearson	0,530**	0,150*	0,408**	0,461**	-0,026	0,308**	0,121*	-0,035	1
	Sig. (2-tailed)	0,000	0,012	0,000	0,000	0,663	0,000	0,043	0,561	
	N	279	279	279	279	279	279	279	279	279

\*\* Tương quan có ý nghĩa ở mức 0,01 (2-tailed)

\* Tương quan có ý nghĩa ở mức 0,05 (2-tailed)

File ra xử lý dữ liệu trên SPSS 11.

lãi nhân tố đều lớn hơn 0.5 và đều được giữ lại cho bước phân tích tiếp theo. Để phân tích tương quan, tác giả tiến hành tính trung bình công của các biến trên phần mềm SPSS 20 như sau:

$$X1 = (X_{11} + X_{12} + X_{13} + X_{14} + X_{15} + X_{16})/6$$

$$X2 = (X_{21} + X_{22} + X_{23} + X_{24})/4$$

$$X3 = (X_{31} + X_{32} + X_{33} + X_{34})/4$$

$$X4 = (X_{41} + X_{42} + X_{43})/3$$

$$X5 = (X_{51} + X_{52} + X_{53} + X_{54} + X_{55})/5$$

$$X6 = (X_{61} + X_{62} + X_{63} + X_{64} + X_{65} + X_{66} + X_{67} + X_{68})/8$$

$$X7 = (X_{71} + X_{72} + X_{73} + X_{74} + X_{75})/5$$

$$X8 = (X_{81} + X_{82} + X_{83} + X_{84} + X_{85} + X_{86} + X_{87} + X_{88} + X_{89})/9$$

$$Y = (Y_1 + Y_2 + Y_3 + Y_4)/4$$

Căn cứ vào hệ số tương quan (Pearson) đạt mức ý nghĩa 0,05, kiểm định hệ số tương quan dùng để kiểm tra mối liên hệ tuyến tính chặt chẽ giữa các biến độc lập và biến phụ thuộc và nhận diện vấn đề đa cộng tuyến khi các biến độc lập tương quan mạnh với nhau. Sau khi kiểm định 2 phía, ta có kết quả được nêu ở Bảng 2.

Kết quả thống kê cho thấy, tất cả các biến độc lập trong ma trận có hệ số tương quan Pearson dao động từ 0,546 đến 0,122 và các giá trị Sig. trong mỗi liên hệ này đều nhỏ hơn 0,01. Riêng giá trị Sig. trong mỗi liên hệ Nhận thức về ASXH có Sig. = 0,042 và Thái độ của NLD có Sig. = 0,036, nên các giá trị này đều có ý nghĩa về mặt thống kê, với độ tin cậy trên 95%. Như vậy, tất cả các biến độc lập đều có quan hệ tương quan tuyến tính với biến phụ thuộc, các biến độc lập đạt giá trị phân biệt có nhiều khả năng giải thích cho biến phụ thuộc.

BẢNG 3: MỨC ĐỘ GIẢI THÍCH CỦA MÔ HÌNH

Mô hình	R	R <sup>2</sup>	R <sup>2</sup> hiệu chỉnh	Sai số chuẩn của ước lượng	Giá trị Durbin-Watson
I	0.814	0.662	0.652	0,22858	2.035
a. Biến độc lập: X1, X2, X3, X4, X5, X6, X7, X8					
b. Biến phụ thuộc: Y					

BẢNG 4: MỨC ĐỘ PHÙ HỢP CỦA MÔ HÌNH

ANOVA*						
Mô hình	Tổng các bình phương	df	Trung bình bình phương	F	Sig.	
I	Hồi quy	27.610	8	3,451	66.055	0.000 <sup>b</sup>
	Phần dư	14.107	270	0.052		
	Tổng cộng	41.718	278			
a. Biến phụ thuộc: Y						
b. Biến độc lập: X1, X2, X3, X4, X5, X6, X7, X8						

BẢNG 5: KẾT QUẢ HỆ SỐ HỒI QUY BỘI VÀ THỐNG KÊ ĐA CỘNG TUYẾN

Mô hình	Chưa chuẩn hóa		Chuẩn hóa	Kiểm định T-student	Mức ý nghĩa thống kê Sig.	Phân tích đa cộng tuyến			
	B	Độ lệch chuẩn				Beta	Độ chấp nhận của biến		
(Hằng số)		-0.077	0.172		-0,446	0,656			
X8		0.125	0,020	0,228	6,234	0,000	0,940	1,064	
X6		0.187	0,027	0,299	6,831	0,000	0,655	1,526	
X5		0.151	0,022	0,284	7,035	0,000	0,768	1,302	
X1		0.070	0,024	0,104	2,875	0,004	0,956	1,046	
X7		0.152	0,026	0,247	5,886	0,000	0,708	1,412	
X3		0.061	0,021	0,107	2,962	0,003	0,961	1,040	
X2		0.109	0,024	0,162	4,471	0,000	0,957	1,045	
X4		0.087	0,023	0,162	3,717	0,000	0,658	1,520	

a. Biến phụ thuộc Y

### Phân tích mô hình hồi quy

#### Kiểm định mức độ giải thích của mô hình

Kết quả Bảng 3 cho thấy: R<sup>2</sup> hiệu chỉnh là 0.652 nhỏ hơn R<sup>2</sup> là 0.662, chứng tỏ mô hình hồi quy phù hợp với dữ liệu ở mức 0.652.

Như vậy, các biến độc lập đưa vào chạy hồi quy ảnh hưởng tới 65.2% sự thay đổi của biến phụ thuộc, còn lại 34.8% sự biến thiên của biến phụ thuộc Y là do các nhân tố khác không có trong mô hình.

Bên cạnh đó, hệ số Durbin-Watson cho biết mô hình có hiện tượng tự tương quan hay không? Nếu (1 < Durbin-Watson < 3), thì không có hiện tượng tự tương quan. Dựa vào kết quả Bảng 3, thì Durbin-Watson = 2.035 nằm trong đoạn (1 < Durbin-Watson < 3). Như vậy, Mô hình không có hiện tượng tự tương quan.

#### Kiểm định mức độ phù hợp mô hình (Adjusted R Square, ANOVA)

Bảng 4 cho thấy, giá trị (Sig. = 0.000b < 0.05). Như vậy, có mối quan hệ giữa các biến độc lập (X<sub>i</sub>) với

biến phụ thuộc (Y). Hay nói cách khác, mô hình hồi quy phù hợp với tập dữ liệu này và có thể sử dụng được.

#### Kiểm định hiện tượng đa cộng tuyến (Multiple Collinearity)

Bảng 5 cho thấy:

- Mô hình hồi quy bội ở trên không xảy ra hiện tượng đa cộng tuyến, vì các hệ số VIF < 2 độ chấp nhận (hệ số Tolerance) nhỏ hơn.

- Các nhân tố X1, X2, X3, X4, X5, X6, X7, X8 có hệ số hồi quy (Beta) > 0 và sig. < 0.05, nên đạt điều kiện có tham gia vào mô hình hồi quy

Từ bảng kết quả trên ta xây dựng phương trình của mô hình hồi quy bội như sau:

$$Y = \beta_0 + \beta_1 X_1 + \beta_2 X_2 + \beta_3 X_3 + \beta_4 X_4 + \beta_5 X_5 + \beta_6 X_6 + \beta_7 X_7 + \beta_8 X_8 + \epsilon$$

Trong đó:

Y: Quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD.

-  $X_1, X_2, X_3, X_4, X_5, X_6, X_7, X_8$ : Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD; Nhận thức về ASXH, thái độ của NLD; Hiểu biết về BHXH tự nguyện của NLD; Ảnh hưởng xã hội của BHXH tự nguyện; Thu nhập; Truyền thông; Chính sách BHXH tự nguyện; Ý thức trách nhiệm của NLD.

-  $\beta_0$ : Tham số chặn.

-  $\beta_1, \beta_2, \beta_3, \beta_4, \beta_5, \beta_6, \beta_7, \beta_8$ : Các tham số hồi quy.

- e: Sai số của mô hình.

Phương trình của mô hình với hệ số hồi quy hội chưa chuẩn hóa như sau:

$$Y = -0,077 + 0,070 * X_1 + 0,109 * X_2 + 0,061 * X_3 + 0,087 * X_4 + 0,151 * X_5 + 0,187 * X_6 + 0,152 * X_7 + 0,125 * X_8$$

Dựa vào phương trình của mô hình quy hội cho thấy, các hệ số hồi quy đều mang dấu dương thể hiện các nhân tố trong mô hình hồi quy trên có quan hệ tỷ lệ thuận với quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD.

## KẾT LUẬN VÀ HÀM Ý CHÍNH SÁCH

### Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, khi Nhận thức về ASXH tăng lên 1 và các nhân tố khác không thay đổi, thì quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD tăng lên 0,070 điểm. Nhân tố Thái độ của NLD tăng lên 1 và các nhân tố khác không thay đổi, thì quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD tăng lên 0,109 điểm. Hiểu biết về BHXH tự nguyện của NLD tăng lên 1 và các nhân tố khác không thay đổi, thì quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD tăng lên 0,061 điểm.

Nhân tố Thu nhập tăng lên 1 và các nhân tố khác không thay đổi, thì quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD tăng lên 0,151 điểm. Nhân tố Truyền thông tăng lên 1 và các nhân tố khác không thay đổi, thì quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD tăng lên 0,187 điểm. Nhân tố Chính sách BHXH tự nguyện tăng lên 1 và các nhân tố khác không thay đổi, thì quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD tăng lên 0,125 điểm. Ý thức trách nhiệm của NLD tăng lên 1 và các nhân tố khác không thay đổi, thì quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD tăng lên 0,152 điểm.

tự nguyện của NLD tăng lên 0,070 điểm. Ý thức trách nhiệm của NLD tăng lên 1 và các nhân tố khác không thay đổi, thì quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD tăng lên 0,125 điểm.

### Đề xuất các hàm ý chính sách

#### Đối với nhân tố Truyền thông

BHXH các cấp phải phối hợp với các ngành chức năng, cơ quan báo chí, đài truyền hình, đài truyền thanh làm tối công tác thông tin tuyên truyền để mọi người hiểu và tham gia BHXH tự nguyện, vì đời sống của BHXH tự nguyện rất đa dạng, phần lớn trong số đó chưa từng tham gia BHXH bao giờ. Đặc biệt, phải vận động được nhiều người thay đổi tư duy chỉ lo việc trước mắt, mà không nghĩ đến tương lai, xem nhẹ việc tham gia BHXH tự nguyện để khi về già được hưởng lương hưu và hưởng quyền lợi chăm sóc sức khỏe từ BHYT.

BHXH Tỉnh cần có một đại lý chuyên về phát triển đối tượng BHXH tự nguyện và bưu điện là đơn vị có khả năng đáp ứng điều kiện đó.

#### Đối với nhân tố Chính sách BHXH tự nguyện

Đây là loại hình BHXH phi thương mại nhằm hỗ trợ công đồng nhất là những người có thu nhập thấp khi về già được hưởng trợ cấp một số tiền tương ứng và được hưởng sự chăm sóc y tế của Nhà nước. Dù đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia BHXH tự nguyện bằng cách đưa ra phương thức đóng BHXH tự nguyện đa dạng và phong phú (đóng hàng tháng, hàng quý, hàng năm, một lần cho nhiều năm), nhưng quyền lợi của người tham gia BHXH tự nguyện hiện nay chỉ có 2 chế độ hưu trí và tử tuất là chưa thỏa đáng. NLD cần có thêm sự lựa chọn quyền lợi phù hợp cho bản thân mình, chẳng hạn như: người phụ nữ quan tâm và muốn được hưởng chế độ thai sản; người giúp việc nhà muốn có chế độ ốm đau; người phụ hồ cần chế độ tai nạn lao động...

#### Đối với nhân tố Thu nhập

Cơ quan BHXH nên đề xuất, kiến nghị với Quốc hội, Chính phủ và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội nghiên cứu giảm mức phí và đồng thời tăng mức hỗ trợ cho người tham gia BHXH tự nguyện, nhất là đối tượng khác không thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo. Đây là một lực lượng lao động lớn tại TP. Trà Vinh nói riêng và tỉnh Trà Vinh nói chung, với mức thu nhập từ 4 triệu đồng đến dưới 8 triệu đồng. Họ không thuộc đối tượng nghèo, cận nghèo, nhưng lại có quyết định tham gia BHXH tự nguyện cao.

#### Ý thức trách nhiệm của NLD

Cần chú trọng hơn đến với những người ở độ tuổi từ 36-45 tuổi là độ tuổi chín chắn, có ý thức trách nhiệm với gia đình và có khả năng quyết định tham gia BHXH tự nguyện bằng nguồn thu nhập ổn định. Đặc biệt là nhóm hoạt động không chuyên trách không đủ điều kiện tham gia BHXH bắt buộc, thì việc tham gia BHXH tự nguyện được xem là một quyết định có ý nghĩa với bản thân và thể hiện có trách nhiệm với gia đình, cộng đồng, xã hội và Nhà nước.

### **Thái độ của người tham gia BHXH tự nguyện**

Hiện nay, NLD có ý thức rõ ràng về trách nhiệm chăm lo cho bản thân khi về già bởi phụ thuộc vào con cháu như quan điểm truyền thống trước đây. Để phù hợp với xu thế đó, lựa chọn tham gia BHXH tự nguyện sẽ có được một nguồn tài chính ổn định và được hưởng chính sách BHYT khi về già, tham gia BHXH tự nguyện còn là việc thể hiện trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội. Phải cải thiện các dịch vụ hỗ trợ và một chính sách hợp lý để họ nhận thấy mức phí tham gia BHXH tự nguyện là phù hợp với điều kiện, cũng như thu nhập của họ và lợi ích họ được hưởng nhiều hơn giá trị, mà họ đã bỏ ra.

### **Anh hưởng xã hội của BHXH tự nguyện**

Trong xã hội hiện đại ngày nay, với thế mạnh của công nghệ thông tin, khi mà càng có nhiều người nhận thức được các vấn đề, cũng như tính thiết yếu của chính sách BHXH tự nguyện, thì tốc độ ảnh hưởng nhanh chóng của họ đến những người khác là một lợi thế to lớn. Bởi, nếu người thân trong gia đình hoặc những người đã và đang hưởng chế độ BHXH tự nguyện thỏa đáng, họ sẽ trở thành một kênh tuyên truyền hiệu quả đến những người thân, người dân tại địa phương. Đó chính là người biết cách truyền đạt và diễn giải vấn đề một cách gần gũi và dễ hiểu nhất.

Những cá nhân quan trọng có ảnh hưởng đến việc hình thành ý định tham gia BHXH tự nguyện của NLD có thể là gia đình, bạn bè, đồng nghiệp, phương tiện truyền thông... Thái độ và sự quan tâm của họ đối với loại hình BHXH tự nguyện cũng góp phần ảnh hưởng đến quyết định tham gia của NLD với mức độ mạnh, yếu khác nhau, tùy thuộc vào mối quan hệ và sự quý trọng của NLD đối với nhóm người gây ảnh hưởng.

### **Nhận thức về an sinh xã hội**

Tăng cường tuyên truyền vận động để NLD thấy được rủi ro xã hội có chiều hướng gia tăng cùng với

sự phát triển cuộc sống hiện đại và tham gia BHXH tự nguyện để tích lũy và lo cho tương lai của mình là điều cần thiết. BHXH tự nguyện là chính sách ASXH của Nhà nước phù hợp với NLD khi hết tuổi lao động. Cần quan tâm cùng cố nhận thức về ASXH đối với nhóm nông dân, lao động phổ thông, vì nhóm người này ít được tiếp cận với chính sách của nhà nước, đặc biệt là khái niệm về ASXH, phải làm cho họ hiểu tham gia BHXH là điều cần thiết cho bản thân, cho gia đình, mang tính chia sẻ công đồng không nhằm mục đích kinh doanh.

### **Hiểu biết về BHXH tự nguyện**

BHXH TP. Trà Vinh cần tăng cường giáo dục, tuyên truyền đến NLD về chính sách BHXH tự nguyện và hướng dẫn cho họ về các thủ tục, cũng như các lợi ích của việc tham gia BHXH tự nguyện là điều quan trọng để gia tăng số người đăng ký tham gia BHXH tự nguyện. Vì vậy, cơ quan BHXH cần đào tạo đội ngũ tuyên truyền có kỹ năng, kiến thức và phẩm chất tốt cho "khách hàng" nhằm tư vấn cho họ biết về chính sách, hiểu được các lợi ích khi tham gia BHXH tự nguyện và đảm bảo cho cuộc sống của họ trong tương lai. Sự khác biệt về trình độ học vấn cho thấy nhóm trung học phổ thông có quyết định tham gia cao. Do đó, cần quan tâm làm tăng sự hiểu biết cho nhóm ở bậc tiểu học, trung học cơ sở bằng cách tiếp cận truyền đạt thông tin, để họ có một cái nhìn sâu sắc và thiện cảm hơn về chính sách BHXH tự nguyện. □

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Nguyễn Xuân Cường, Nguyễn Xuân Thọ, Hồ Huy Tư (2014) Một số nhân tố ảnh hưởng đến sự quan tâm tham gia BHXH tự nguyện của người buôn bán nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh Nghệ An. *Tạp chí Khoa học ĐHQGHN, Kinh tế và Kinh doanh*, tập 20, số 1
2. Huỳnh Minh Đạt (2016). *Xác định nhân tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia BHXH tự nguyện của NLD tại huyện Cần Long*. Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Trà Vinh
3. Đồng Quốc Đạt (2008). BHXH khu vực phi chính thức ở Việt Nam, *thực trạng và kiến nghị*. *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 15(431), tháng 08/2008
4. Nguyễn Ngọc Thu Thảo (2017). *Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia BHXH tự nguyện của những người buôn bán nhỏ, lẻ tại tỉnh Bến Tre*. Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Nha Trang
5. Lê Cảnh Bích Thơ, Võ Văn Tuấn và Trương Thị Thanh Tâm (2017). Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua bảo hiểm y tế tự nguyện của người dân TP. Cần Thơ. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, 48, 20-25
6. Ajzen, I. (1991). The theory of planned behavior. *Organizational Behavior and Human Decision Process*, 50, 179-211
7. Shurong HAN (2014). *Migrant Workers' Old-age Insurance Policy in China: Beyond an Economic Development Perspective*. The university of Adelaide